

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành và ông Nguyễn Tiến Sửu.

-Thư ký phiên toà: Bà Phan Minh Triều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Văn N, sinh ngày 05/10/2000; nơi sinh và cư trú: Đội 10, thôn C, xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm 1968 và bà Đào Thị T, sinh năm 1971; vợ: Đoàn Hải M, sinh năm 2003; con: Có 01 con, sinh năm 2023; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: +Anh Đặng Xuân T, sinh năm 2001 (đã chết).

+Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2001.

Cùng cư trú: Thôn B, xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Những người đại diện hợp pháp của anh T:

1, Ông Đặng Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt).

2, Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

3, Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2001 (vắng mặt).

4, Cháu Đặng Minh K, sinh năm 2022 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Khôi: Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2001 - là mẹ cháu K (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn B, xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện theo ủy quyền của ông T, bà H, chị N là ông Đặng Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt) (giấy ủy quyền ngày 01/8/2023).

Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Quang P, sinh năm 1970 (vắng mặt). Nơi cư trú: Đội 9, thôn C, xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

-Người làm chứng: Anh Phạm Dương L, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người chứng kiến: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/6/2023, Trương Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 (có giá trị đến ngày 03/3/2032) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-738.08 loại xe tải, tải trọng 720kg, chở anh Phạm Dương L, sinh năm 2000 trú tại thôn B, xã A, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc ngồi ở ghế phụ đi từ quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đến thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, khoảng 20 giờ cùng ngày N điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường Tỉnh lộ 305C thuộc thôn T, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc hướng xã T đi xã V đi theo bên phải chiều đi của mình với tốc độ khoảng 50km/h. N nhìn thấy bên phải chiều đi của mình có 01 biển báo giao thông đường bộ loại biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, phía trước cách biển báo khoảng 30 mét là lối mở ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 305C với đường liên xã T đi xã C. Khi bắt đầu vào ngã tư, N quan sát thấy cách xe N khoảng 30m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-409.85 do anh Đặng Xuân T điều khiển chở theo vợ là chị Bùi Thị Hồng N đang đi bên phải đường liên xã theo hướng từ xã T bắt đầu vào ngã tư để về phía bên trái xe của N điều khiển. Lúc này trời mưa đường ướt, N chủ quan nghĩ anh T sẽ nhường đường và có thể xử lý được tình huống xảy ra nên giữ nguyên tốc độ tiếp tục đi thẳng vào ngã tư thì xe của anh T cũng đi ngang sang phía trước cách đầu xe ô tô của N khoảng 2 mét. Do khoảng cách quá gần, không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe ô tô do N điều khiển đâm vào

giá bảo vệ sườn xe bên trái xe mô tô do anh T điều khiển làm xe của anh T đổ ngã ra đường, xe ô tô tiếp tục đẩy xe máy của anh T xuống tả luy phía bên trái đường Tỉnh lộ 305C. Sau đó N xuống xe kiểm tra phát hiện anh T và chị N bị thương nên nhờ người dân đi đường đưa đi cấp cứu. Do thương tích quá nặng, rạng sáng ngày 19/6/2023 anh T tử vong. Chị N điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 11/7/2023 thì ra viện.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-738.08 nhãn hiệu THACO màu sơn trắng, tải trọng 720kg, cùng giấy tờ xe mang tên ông Nguyễn Quang P; 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1- 409.85 cùng giấy tờ xe mang tên Nguyễn Thị H; khám các phương tiện tham gia giao thông liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã tư đường Tỉnh lộ 305C, thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giao nhau với đường liên xã T đi xã C, đường Tỉnh lộ trải nhựa áp phan rộng 10,8 mét mặt đường phẳng. Chọn chiều khám nghiệm theo hướng từ xã S đi xã T lấy mép đường bên trái đường Tỉnh lộ 305C làm mép đường chuẩn và lấy cột điện số 60 làm cột mốc chuẩn, cột điện này nằm ở lề đường áp phan liên xã và cách mép đường chuẩn là 15 mét. Các số đo được tính bằng mét (m). Các dấu vết để lại tại hiện trường được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 18/6/2023 (bút lục 23, 24, 25, 26); biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 19/6/2023 (bút lục 27, 28, 29 30).

Ngày 19/6/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định nguyên nhân tử vong của anh Đặng Xuân T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 82/KLGDĐT-PYVP ngày 05/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

- “1. Các kết quả chính: - Nhiều vết xây sát da; Ít vết thương rách da cơ;
- Chấn thương sọ não: Dập vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh đầu lệch trái.
- Chấn thương đốt sống cổ: Gãy rời kín đốt sống cổ 2, 3.
- 2. Kết luận: - Nguyên nhân chết: Đa chấn thương nặng”.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn số I D 877036 vào hồi 22 giờ 25 phút ngày 18/6/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đối với Trương Văn N xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của N là 0,000mg/1 (Không có nồng độ cồn). Tại kết luận giám định số 1810/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Trương Văn N, sinh năm 2000, trú tại ở xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội gửi giám định”.

Tại kết luận giám định số 1788/KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trong mẫu máu của tử thi Đặng Xuân T gửi giám định có cồn, nồng độ là 48,3113mg/100ml”. Tại kết luận giám định số 1816/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trong mẫu máu của tử thi Đặng Xuân T gửi giám định không tìm thấy chất ma túy”.

Tại kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “ Thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 88D1- 409.85 là: 7.200.000 đồng; thiệt hại của ô tô biển kiểm soát 29C-738.08 là: 5.600.000 đồng ”.

Đối với thương tích của chị Bùi Thị Hồng N, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ % thương tích nhưng chị N kiên quyết từ chối giám định do xác định thương tích nhẹ, hiện tại đã bình phục.

Sau khi Cơ quan điều tra thông báo nội dung các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản Trương Văn N và đại diện gia đình bị hại Đặng Xuân T, chị Bùi Thị Hồng N đều đồng ý không ai có ý kiến khiếu nại gì.

Tại Cơ quan điều tra Trương Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Trương Văn N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và đại diện gia đình bị hại 160.000.000 đồng, ông Đặng Văn T là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bị hại nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, tự khắc phục hậu quả và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trương Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn N từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án

treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xác nhận các biên bản trả lại tài sản cho gia đình ông Đặng Xuân T và ông Nguyễn Quang P là hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người đại diện của người bị hại không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ ngày 18/6/2023, Trương Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 (có giá trị đến ngày 03/3/2032) điều khiển xe ô tô tải, tải trọng 720kg, biển kiểm soát 29C-738.08 tham gia giao thông đi theo đường Tỉnh lộ 305C hướng từ xã T đi xã V, huyện Lập Thạch với tốc độ khoảng 50km/h khi đi đến ngã tư giao nhau với đường liên xã T, huyện Lập Thạch đi xã C, huyện Sông Lô thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. N nhìn thấy biển giao nhau với đường không ưu tiên, lúc này trời mưa đường ẩm ướt nhưng N vẫn giữ nguyên tốc độ đi vào ngã tư và quan sát thấy cách khoảng 30 mét có xe mô tô biển kiểm soát 88D1-409.85 của anh Đặng Xuân T điều khiển chở theo vợ là chị Bùi Thị Hồng N đi bên phải hướng từ xã T đi ra ngã tư. Do N chủ quan nghĩ anh T sẽ nhường đường, N không giảm tốc độ khi có biển báo hiệu nguy hiểm, khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và khi trời mưa nên đầu xe ô tô do N điều khiển đã đâm vào giá bảo vệ bên sườn bên trái xe mô tô do anh T điều khiển, làm xe mô tô của anh T đổ ra đường, xe ô tô của N tiếp tục đẩy xe mô tô của anh T

xuống tả luy bên trái đường. Hậu quả anh T tử vong, chị N bị thương nhẹ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp kết luận giám định về tử thi của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định (có giá trị đến ngày 03/3/2032), điều khiển xe ô tô tải trọng 720kg khi đi đến ngã tư, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho phương tiện đang di chuyển sang đường đã đâm va vào xe mô tô do anh Đặng Xuân T điều khiển đang sang đường tại ngã tư thuộc thôn T, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, hậu quả anh T ngã ra đường bị thương nặng sau đó tử vong, chị Bùi Thị Hồng N bị thương nhẹ. Hành vi của Trương Văn N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1, 3, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-Bộ Giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định về Chấp hành báo hiệu đường bộ:

“1, Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

“1, Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường”.

Khoản 1, 3, 11 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ:

“1, Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm,

3, Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...

11, Trời mưa...”.

Đối chiếu với Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Trương Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người...”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của anh Đặng Xuân T và sức khỏe của chị Bùi Thị Hồng N. Như chúng ta biết trong những năm qua mặc dù Đảng và Nhà nước ta có nhiều biện pháp nhằm giảm bớt các vụ tai nạn giao thông nhưng tình trạng vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ vẫn xảy ra hàng ngày, hàng giờ đã cướp đi biết bao sinh mạng con người và làm cho nhiều người bị tàn phế, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người tham gia giao thông mỗi khi ra đường. Nguyên nhân của tình trạng trên là do ý thức của người tham gia giao thông đã không thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ, bị cáo không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông, không chấp hành quy định về biển báo hiệu đường bộ, tốc độ khi đi vào khu vực ngã tư đường giao nhau cùng mức, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đang sang đường. Trong vụ án này lỗi chính do bị cáo gây ra vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Trương Văn N, Hội đồng xét xử thấy rằng trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Khi tham gia giao thông, không chấp hành các quy định về an toàn giao thông dẫn đến gây ra vụ tai nạn. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, xong xét thấy sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã nhờ người đi đường gọi xe đưa người bị hại đi cấp cứu, ở cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho đại diện người bị hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương được Ủy ban nhân dân xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tặng giấy khen. Mặt khác người bị hại cũng có lỗi một phần là không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên và điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao bị cáo Trương Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 160.000.000 đồng, nhận đủ tiền ông Đặng Văn T là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với hư hỏng của xe ô tô ông Nguyễn Quang P tự sửa chữa không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010227021108 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/3/2022 cấp cho Trương Văn N nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. Đối với 04 bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn N 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trương Văn N cho Ủy ban

nhân dân xã L, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Trương Văn N 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010227021108 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/3/2022 cấp cho Trương Văn N nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 04 bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại, những người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- UBND xã L - Thanh Oai-Hà Nội;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh

